

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-XD

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn huyện theo Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh

Kính gửi:

- UBND thị trấn Diêu Trì;
- UBND thị trấn Tuy Phước.

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-SXD ngày 25/8/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Bình Định về việc hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 1 của Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh Bình Định thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh Bình Định và Văn bản số 1339/SGTVT-GT ngày 25/8/2022 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định về việc hướng dẫn đánh giá các tiêu chí đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh.

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu UBND thị trấn Diêu Trì, UBND thị trấn Tuy Phước triển khai thực hiện một số tiêu chí đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn huyện theo Phụ lục I Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

I. Tiêu chí số 1 về quy hoạch đô thị:

1. Tiêu chí 1.1: “*Quy hoạch chung đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố công khai tại địa bàn*”

Quy hoạch chung đô thị được phê duyệt được xem xét là đồ án quy hoạch đô thị còn thời hạn; được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và công bố công khai đúng thời hạn được quy định tại Luật Quy hoạch đô thị năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ; phải đảm bảo tuân thủ Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD và các Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến đô thị.

2. Tiêu chí 1.2: “*Công trình công cộng xây dựng mới đúng quy hoạch; có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành*”

Theo đó, các công trình công cộng xây dựng mới phải đảm bảo phù hợp với Quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu (nếu có) được phê duyệt. Kiến trúc công trình phù hợp với Quy chế quản lý kiến trúc đô thị được ban hành theo quy định của Luật Kiến trúc. Trường hợp chưa có Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thì xem xét tiêu chí chưa đạt.

3. Tiêu chí 1.3: *“Trụ sở UBND phường, thị trấn, nhà văn hóa, trường học, trạm y tế được xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn được quản lý và sử dụng đúng mục đích”*

Lưu ý, đối với các phường, thị trấn phải có các trụ sở làm việc, các công trình hạ tầng xã hội thiết yếu như nhà văn hóa; trường học, trạm y tế; đảm bảo kiến trúc phù hợp Quy chế quản lý kiến trúc đô thị; đảm bảo các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc tuân thủ Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD đối với công trình xây dựng mới và cải tạo trong khu vực hiện hữu.

4. Nội dung xác định tiêu chí 1.4 và 1.7:

a) Về khái niệm:

- Nhà tạm, dột nát: Là loại nhà xây dựng bằng các vật liệu tạm thời, dễ cháy, có niên hạn sử dụng dưới 05 năm hoặc không đảm bảo “03 cứng” (nền cứng, khung cứng, mái cứng), thiếu diện tích ở, bếp, nhà vệ sinh theo quy định, không đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

- Nhà kiên cố: Là loại nhà có 03 kết cấu chính là cột, mái, tường đều được làm bằng vật liệu bền chắc.

- Nhà bán kiên cố: Là loại nhà có 02 trong 03 kết cấu chính là cột, mái, tường được làm bằng vật liệu bền chắc.

- Nền cứng: Là nền nhà làm bằng các loại vật liệu có tác dụng làm tăng độ cứng của nền như: Vữa xi măng – cát, bê tông, gạch lát, gỗ;.

- Khung cứng: Bao gồm hệ thống khung, cột, tường kể cả móng đỡ. Tùy điều kiện cụ thể, khung, cột được làm từ các loại vật liệu: Bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc; tường xây gạch/đá hoặc làm từ gỗ bền chắc; móng làm từ bê tông cốt thép hoặc xây gạch/đá.

- Mái cứng: Gồm hệ thống đỡ mái và mái lợp. Tùy điều kiện cụ thể, hệ thống đỡ mái có thể làm từ các loại vật liệu: Bê tông cốt thép, sắt, thép, gỗ bền chắc. Mái làm bằng bê tông cốt thép, lợp ngói hoặc lợp bằng các loại tấm lợp có chất lượng tốt như tôn, phi brô xi măng.

- Vật liệu bền chắc: Là các loại vật liệu được sử dụng cho các kết cấu chính của nhà, cụ thể: Bê tông cốt thép, xây gạch/đá, sắt/thép/gỗ bền chắc (cột, dầm); bê

tông cốt thép (mái); bê tông cốt thép, xây gạch/đá, gỗ/kim loại (tường bao che).

b) Cách xác định cụ thể đối với từng loại nhà:

TT	Loại nhà	Cách xác định
1	Nhà tạm	<ul style="list-style-type: none"> - Nền bằng đất hoặc lát bằng gạch nhưng không có chút mạch gắn kết bằng vữa xi măng; - Sàn bằng tre, nứa (đối với nhà sàn); - Cột, kèo, xà gỗ, đòn tay: Bằng cây gỗ tạp hoặc bằng tre, nứa; - Liên kết cột, kèo, xà gỗ, đòn tay không chắc chắn (dây buộc, đinh, chốt gỗ dễ mục...), không có liên kết bằng bu lông, mộng gỗ...; - Tường bao che: Bằng đất, phên tre, tôn, bằng gạch rỗng liên kết bằng các thanh luồn qua lỗ gạch...; - Mái: Lợp bằng vật liệu tranh, rơm, lá các loại; - Thiếu nhà bếp, nhà vệ sinh.
2	Nhà dột nát	<p>Nhà có kết cấu chịu lực bị mối, mục; tường, mái lợp không có đủ khả năng che mưa, che nắng, không đảm bảo an toàn cho người sử dụng. Nhà có các đặc điểm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mái bằng ngói, tôn, phi brô xi măng, tranh, rơm, rạ, lá... đã bị thủng, dột nước, không có đủ khả năng che mưa, che nắng; kết cấu đỡ mái bằng gỗ hoặc sắt bị cong, vênh nhiều, nhiều chỗ bị mục; - Cột, dầm, sàn, trần bê tông nứt rạn nhiều chỗ, cốt thép bị đứt, lộ rỉ sét nhiều chỗ; móng, tường có vết nứt, mục, cong vênh, có nguy cơ sụp đổ, không còn an toàn cho người ở.
3	Nhà kiên cố	<p>Nhà có 03 kết cấu chính là cột, mái, tường đều được làm bằng vật liệu bền chắc, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột, dầm bằng bê tông cốt thép, xây gạch/đá, sắt/thép/gỗ bền chắc. - Mái bằng bê tông cốt thép. - Tường bao che bằng bê tông cốt thép, xây gạch/đá, gỗ/kim loại.

4	Nhà bán kiên cố	<p>Nhà có 02 trong 03 kết cấu chính là cột, mái, tường đều được làm bằng vật liệu bền chắc, cụ thể như sau:</p> <p>1. Nhóm 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột, dầm bằng bê tông cốt thép, xây gạch/đá, sắt/thép/gỗ bền chắc. - Mái bằng bê tông cốt thép. <p>2. Nhóm 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mái bằng bê tông cốt thép. - Tường bao che bằng bê tông cốt thép, xây gạch/đá, gỗ/kim loại. <p>3. Nhóm 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cột, dầm bằng bê tông cốt thép, xây gạch/đá, sắt/thép/gỗ bền chắc. - Tường bao che bằng bê tông cốt thép, xây gạch/đá, gỗ/kim loại.
---	-----------------	--

c) Phương pháp xác định tiêu chuẩn đạt được:

- Tiêu chí 1.4. Số hộ có nhà xây kiên cố phù hợp với kiến trúc chung đô thị với tiêu chuẩn đạt từ 70%, xác định theo tiêu chí tại điểm b và xem xét trên cơ sở tỷ lệ tổng số hộ trên địa bàn phường, thị trấn có nhà xây dựng kiên cố phù hợp với quy hoạch chung xây dựng đô thị đã được phê duyệt còn thời hạn và Quy chế quản lý kiến trúc đô thị được ban hành theo quy hoạch chung xây dựng đô thị.

Lưu ý: Các đô thị phải có Quy chế quản lý kiến trúc được ban hành theo quy định của Luật Kiến trúc. Trường hợp không có quy chế quản lý kiến trúc đô thị sẽ được xét tiêu chí là chưa đạt.

- Tiêu chí 1.7. Không có nhà tạm, nhà dột nát được xác định trên cơ sở điểm b nêu trên.

5. Nội dung Tiêu chí 1.5: “*Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không có trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất công và công trình công cộng*”

Việc quản lý, sử dụng các công trình công cộng phải đúng mục đích sử dụng đất theo quy hoạch đô thị được phê duyệt; đảm bảo đúng quy định về quản lý nhà nước đối với tài sản công; chế độ quản lý, sử dụng tài sản công; quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.

6. Tiêu chí 1.6: “*Tổ dân phố trong phường, thị trấn vận động nhân dân thường xuyên tham gia bảo vệ cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường*”

UBND phường, thị trấn xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền đến từng tổ dân phố; tổ chức vận động người dân cùng tham gia bảo vệ cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường. Theo đó, không có cơ sở hạ tầng bị lấn chiếm, xâm phạm; đảm bảo các yêu cầu về môi trường, mỹ quan đô thị.

II. Tiêu chí số 2 về giao thông đô thị:

1. Tiêu chí “*Các tuyến đường trên địa bàn phường, thị trấn được rải nhựa hoặc bê tông hóa theo quy hoạch*”: Theo quy hoạch đô thị (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết,...) đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

2. Tiêu chí “*Các tuyến phố chính đều có vỉa hè, điện chiếu sáng, cây xanh, cây bóng mát*”: Tuyến phố chính là đường cấp khu vực trở lên (mặt cắt ngang 2 làn xe trở lên, bề rộng mặt cắt ngang $B \geq 16m$ theo QCVN 07 - 4:2016/BXD).

3. Tiêu chí “*Hệ thống điều khiển giao thông, đèn tín hiệu, biển chỉ dẫn được lắp đặt đầy đủ theo quy định*”: Hệ thống điều khiển giao thông, đèn tín hiệu, biển chỉ dẫn lắp đặt theo đúng quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT, chỉ tính cho các tuyến đường cấp khu vực trở lên (theo phân loại tại QCVN 07 - 4:2016/BXD).

4. Tiêu chí “*Hành lang an toàn giao thông đảm bảo mỹ quan đô thị; không có hiện tượng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè kinh doanh, buôn bán, vi phạm trật tự an toàn giao thông*”: Hành lang an toàn giao thông đối với đường đô thị là chỉ giới đường đỏ theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp các đường đô thị được tổ chức thành tuyến phố đi bộ, phố ẩm thực... thực hiện theo quyết định của cấp thẩm quyền.

5. Tiêu chí “*Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng*”: Đường phố chính là đường cấp khu vực trở lên (mặt cắt ngang 2 làn xe trở lên, bề rộng mặt cắt ngang $B \geq 16m$ theo QCVN 07 - 4:2016/BXD).

6. Tiêu chí “*Tỷ lệ đường khu nhà ở, ngõ phố được chiếu sáng*”: Đường khu nhà ở, ngõ phố là đường nhóm nhà ở trở lên (mặt cắt ngang 2 làn xe trở lên, bề rộng mặt cắt ngang $B \geq 7m$ theo QCVN 07 - 4:2016/BXD).

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu UBND thị trấn Diêu Trì, UBND thị trấn Tuy Phước tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT&HT huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam